

## TÓM TẮT

NGUYỄN KHA, Đại Học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh, tháng 02/2011 “**KHẢO SÁT MỘT SỐ MÔI TRƯỜNG CẤP 2 TRONG NHÂN NUÔI MEO GIỐNG NẤM BÀO NGU (*Pleurotus* sp.)**”

Giáo viên hướng dẫn: ThS. Phạm Thị Ngọc.

Thí nghiệm được tiến hành tại phòng thực tập Sinh lý – sinh hóa Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh và Trường Trung Cấp Nông Lâm Nghiệp Bình Dương, thời gian tiến hành thí nghiệm từ ngày 15/02/2011 đến ngày 15/6/2011. Thí nghiệm được bố trí theo kiểu hoàn toàn ngẫu nhiên một yếu tố, gồm 3 nghiệm thức, 4 lần lặp lại.

Thí nghiệm cấy chuyển trên một số môi trường meo cấp 2:

NT1: Rơm rạ cắt nhỏ: 80 %, đường: 1 %, cám gạo: 18 %,  $\text{CaCO}_3$ : 1 %

NT2: Mùn cưa: 75 %, ure: 2 %, cám gạo: 20 %,  $\text{CaCO}_3$ : 2 %, đường: 1 %

NT3: Thân bắp : 70 %, cám gạo : 30 %

Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng:

Trên 3 loại giá thể và bổ sung dinh dưỡng khác nhau cho thấy các chỉ tiêu phát triển tơ nấm có sự khác biệt rất có ý nghĩa về mặt thống kê như: tốc độ lan tơ, khả năng phát triển trên môi trường meo cấp 3.

Meo được làm trên giá thể thân bắp ở NT3 cho thấy hệ tơ phát triển mạnh, dày và đều có thể rút ngắn được thời gian nuôi cấy trong phòng thí nghiệm, tiết kiệm được thời gian sản xuất và có hiệu quả kinh tế cao hơn so với môi trường được làm trên giá thể rơm rạ (NT1) và mùn cưa (NT2).

Meo làm trên giá thể thân bắp ở NT3 cũng cho thấy sự phát triển rất tốt trên môi trường cấp 3 trên giá thể que khoai mì. Hệ tơ phát triển nhanh mạnh, dày đều, thời gian

nuôi cấy trong phòng thí nghiệm ngắn, có thể tiết kiệm thời gian sản xuất, kịp thời đáp ứng cho nhu cầu sản xuất nấm ngoài thị trường.